

Số: **36** /KH-UBND

Yên Bái, ngày **05** tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh Yên Bái

Thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật Hòa giải ở cơ sở; Quyết định số 25/QĐ-TTg ngày 25/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Công văn số 573/HĐPH-PBGDPL ngày 31/01/2024 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương về việc hướng dẫn thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục thực hiện nghiêm, hiệu quả Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật Hòa giải ở cơ sở; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới và các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL; Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

b) Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; nhân rộng các mô hình PBGDPL có hiệu quả; nâng cao ý thức, trách nhiệm tự học tập, nghiên cứu tìm hiểu pháp luật của công dân gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhằm tạo chuyên viên căn bản trong ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật trong xã hội.

c) Đa dạng hóa các hình thức PBGDPL; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL gắn chặt chẽ với chuyển đổi số, xây dựng hệ thống thông tin PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đồng bộ, thống nhất trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Quán triệt, thực hiện đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Bám sát và thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác PBGDPL; phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, cơ quan Thường trực của Hội đồng phối hợp, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện công tác PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, đảm bảo sự phối hợp, kết nối, lồng ghép các hoạt động về PBGDPL.

c) Đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL theo hướng lấy người dân làm trung tâm; đẩy mạnh thực hiện chuyên đổi số trong PBGDPL, vận hành có hiệu quả Trang Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương.

d) Tăng cường công tác PBGDPL trong nhà trường; đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân theo hướng tiên tiến, hiện đại, phù hợp; nâng cao hiệu quả PBGDPL ngoài giờ lên lớp; tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL cho giáo viên, giảng viên dạy môn giáo dục công dân, pháp luật; đưa nội dung phù hợp về Hiến pháp và Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng của hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định của Nghị quyết số 27-NQ/TW.

đ) Bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng và hiệu quả; đa dạng hoá, huy động sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, quản lý nhà nước về PBGDPL, trọng tâm là thực hiện đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL theo hướng lượng hóa kết quả đầu ra, ý thức chấp hành pháp luật là thước đo hiệu quả công tác PBGDPL. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 07/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024

1.2. Tiếp tục thực hiện chuyên đổi số trong công tác PBGDPL; đổi mới, đa dạng nội dung, hình thức PBGDPL, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm,

phù hợp với nhu cầu xã hội và từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, trú trọng đối tượng đặc thù. tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung Nghị quyết, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc của Đảng khóa XIII, các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư liên quan đến lĩnh vực, phạm vi quản lý; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Yên Bái lần thứ XIX. Tập trung thông tin, phổ biến đầy đủ, toàn diện các văn bản, chính sách cho cán bộ, Nhân dân, tập trung vào các luật, pháp lệnh, văn bản mới thông qua năm 2023, 2024, những nội dung pháp luật thiết thực với người dân, doanh nghiệp, các vấn đề xã hội quan tâm, cần định hướng dư luận xã hội; pháp luật về đất đai, nhà ở, kinh doanh bất động sản; cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phòng, chống tội phạm; phòng chống dịch bệnh, thiên tai, tệ nạn xã hội; an toàn giao thông đường bộ; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình, phòng, chống bạo lực học đường, vi phạm pháp luật trên không gian mạng; trái phiếu doanh nghiệp, lao động; bảo vệ trẻ em; thực hiện dân chủ ở cơ sở; cấp Phiếu lý lịch tư pháp; đẩy mạnh công tác tuyên truyền về tình hình triển khai và kết quả thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) tạo sự đồng thuận trong xã hội và Nhân dân tham gia thực hiện; truyền thông, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của pháp luật quốc tế; các vấn đề gắn với nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2024, các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; Công ước, điều ước quốc tế, các Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam đã tham gia ký kết có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và truyền thông, các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Năm 2024

1.3. Hướng dẫn hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 09-11 (Ngày Pháp luật Việt Nam)

Đề Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2024 tiếp tục được thực hiện sâu rộng, thực chất, hiệu quả, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ điều kiện thực tiễn chủ động, linh hoạt tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam với định hướng sau đây:

a) Về nội dung: Gắn việc hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam với phổ biến, giáo dục, nâng cao nhận thức về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trong đó tập trung phổ biến chính sách, pháp luật mới ban hành, những nội dung liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp.

b) Về hình thức: Lựa chọn hình thức phù hợp, hiệu quả, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương, trọng tâm là triển khai các hoạt động hưởng ứng thiết thực, phù hợp, cụ thể; đẩy mạnh thông tin pháp luật, PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử, mạng

viễn thông, mạng xã hội; thông qua các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, tọa đàm giao lưu, đối thoại chính sách, pháp luật, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, hoạt động thanh niên tình nguyện, giáo dục pháp luật ngoại khóa; lồng ghép trong các hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, chính quyền, đoàn thể ở cơ sở...

c) Về khẩu hiệu: Lựa chọn các khẩu hiệu phù hợp (có thể tham khảo và sử dụng một số khẩu hiệu do Bộ Tư pháp cung cấp tại chuyên mục “Hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” trên Công Thông tin điện tử Bộ Tư pháp, Công Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia từ ngày 25/9/2024).

d) Các hoạt động hưởng ứng: Cần tổ chức thường xuyên, liên tục trong cả năm, đặc biệt tập trung trong 02 tháng cao điểm là tháng 10, 11/2024.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

1.4. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các Đề án, chương trình về PBGDPL¹. Trong đó, đẩy mạnh truyền thông chính sách trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật để tạo đồng thuận xã hội, coi đây là giải pháp quan trọng để gắn kết chặt chẽ công tác xây dựng pháp luật với công tác tổ chức thi hành pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

¹ Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”; Đề án “Tổ chức truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027”; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” (Đề án CAT); Đề án “Truyền thông về quyền con người giai đoạn 2023-2028”; Đề án “Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL”; thực hiện tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị (Đề án ICCPR); Chương trình phối hợp số 1067/CTPH-BTP-THVN-TNVN-TTXVN ngày 24/3/2023 giữa Bộ Tư pháp và Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam về truyền thông, PBGDPL và thông tin về hoạt động của Bộ, ngành Tư pháp giai đoạn 2023-2028; Chương trình phối hợp số 2727/CTPH-BTP-HLGVN ngày 25/7/2018 về thực hiện công tác giữa Bộ Tư pháp và Hội Luật gia Việt Nam; triển khai các Đề án: “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030”; “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024-2030” sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và các chương trình, đề án về PBGDPL khác đã được Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan, tổ chức ở trung ương ban hành theo Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW.

1.5. Nâng cao hiệu quả giáo dục pháp luật trong nhà trường; chú trọng bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên, giảng viên giảng dạy môn học pháp luật; đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy môn học này một cách phù hợp.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

2. Công tác hòa giải ở cơ sở

2.1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai các nội dung được định hướng trên trong báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở.

2.2. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn vướng mắc; thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo, thống kê.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan liên quan.

- Thời gian thực hiện: năm 2024.

3. Công tác đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Thông tư số 09/2021/TT-BTP về đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đưa công tác này đi vào thực chất, đảm bảo quyền và lợi ích của người dân, góp phần xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, trong đó tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

3.1. Quán triệt nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, người dân về mục đích, ý nghĩa của nhiệm vụ đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

3.2. Hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện công tác này bằng hình thức phù hợp, khắc phục các tiêu chí còn hạn chế hoặc chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cấp xã.

3.3. Kiểm tra việc tổ chức đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật không đúng quy định pháp luật.

3.4. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; nghiệp vụ đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan liên quan.

- Thời gian thực hiện: năm 2024.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Tham mưu thực hiện đầy đủ, phát huy hiệu quả vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL và các thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh trong hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý. Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL theo Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Hội đồng.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp,

- *Cơ quan phối hợp:* Các ngành thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

1.2. Triển khai thực hiện và tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

1.3. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên giảng dạy môn giáo dục công dân, môn học pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

1.4. Tăng cường tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, trong đó trú trọng tổ chức dưới hình thức trực tuyến.

- *Cơ quan chủ trì:* Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan liên quan.

1.5. Tiếp tục triển khai và tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật trên địa bàn tỉnh Yên Bái theo Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 03/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cấp huyện hoàn thành trước 15/5/2024, Sở Tư pháp hoàn thành trước 25/5/2024.

1.6. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2024

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024; cao điểm tháng 10, 11/2024.

2. Công tác hòa giải ở cơ sở

2.1. Tập trung truyền thông, phổ biến nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và Nhân dân về chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp*: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các cơ quan liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

2.2. Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở, nhằm bảo đảm xây dựng đội ngũ hòa giải viên hoạt động hiệu quả.

- *Cơ quan chủ trì*: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

2.3. Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; thực hiện kiểm tra, hướng dẫn công tác hoà giải ở cơ sở.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp*: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các cơ quan liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

3. Công tác đánh giá, công nhận cấp xã, cấp huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

3.1. Sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư 09/2021/TT-BTP bằng hình thức phù hợp.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cấp huyện hoàn thành trước 25/3/2024; Sở Tư pháp hoàn thành trước 5/4/2024.

3.2. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; thực hiện kiểm tra công tác xây dựng cấp xã, cấp huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

4. Nhiệm vụ khác

4.1. Triển khai Thông tư 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính quy định về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở; Nghị quyết số 61/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về quy định mức cho bảo đảm cho công tác PPBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tài chính.

- *Cơ quan phối hợp*: Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

4.2. Triển khai các nhiệm vụ được giao trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và tiêu chí thành phần về chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới các cấp và chuẩn đô thị văn minh ban hành kèm theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Tư pháp².

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp*: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các cơ quan liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

² Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 318/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã Nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ Tư pháp ban hành Hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 và tiêu chí quận, huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc tiêu chí quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp gửi báo cáo kết quả triển khai về Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

b) Triển khai các hoạt động PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc phạm vi, trách nhiệm của ngành.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành, đoàn thể

2.1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình, các Kế hoạch của Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện công tác PBGDPL năm 2024 bằng nhiều hình thức, biện pháp thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn theo quy định.

2.2. Thực hiện tốt các nhiệm vụ hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh khi tham gia thành viên; tăng cường phối hợp với Sở Tư pháp trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, hoạt động PBGDPL.

2.3. Định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định tại Thông tư 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp.

3. Giao Sở Thông tin và Truyền thông: Hướng dẫn triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu tình hình mới có liên quan đến bảo đảm an toàn thông tin trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh; tiếp tục chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn, Trung tâm Truyền thông và Văn hoá cấp huyện để chỉ đạo hệ thống Đài Truyền thanh cơ sở tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu triển khai các nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.

4. Báo Yên Bái, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Trung tâm Điều hành thông minh tỉnh

Tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục PBGDPL; phối hợp, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện nhiệm vụ PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

5.1. Xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện công tác PBGDPL năm 2024 bằng nhiều hình thức, biện pháp thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn theo quy định.

5.2. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung theo mục II tại Kế hoạch này.

5.3. Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại địa phương; kịp thời phát hiện, báo cáo những vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn khác (nếu có).

Trên đây là Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh Yên Bái. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, vấn đề mới phát sinh đề nghị báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) tổng hợp để sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp./. *hu2*

Nơi nhận: *mh*

- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó CT. UBND tỉnh (NC);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Báo Yên Bái, Đài PT-TH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chánh, Phó Chánh VP UBND tỉnh (NC);
- Trung tâm Điều hành thông minh tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Hạnh Phúc